

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP CƠ KHÍ AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LT/BC-CK

An Giang, ngày 22 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Cơ khí An Giang**

- Địa chỉ trụ sở chính: **số 839 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Đức, tỉnh An Giang**

- Điện thoại: 0296. 3854 161 Fax: 0296.3853 052 Email:

- Vốn điều lệ: **32.864.040.000 đồng**

- Mã chứng khoán: CKA

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty CP Cơ khí An Giang không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định hiện hành.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																																																																
1	Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ-CK	09/5/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Điều 2. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024; kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Điều 3. Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Điều 4. Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau: 1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, 1.1. Một số chỉ tiêu theo BCTC riêng: <table><tr><th rowspan="2">STT</th><th rowspan="2">CÁC CHỈ TIÊU</th><th rowspan="2">ĐVT</th><th colspan="3">Năm 2024</th></tr><tr><th>Cty CKLX</th><th>Cty XD CĐAG</th><th>Cty CKAG</th></tr><tr><td>1</td><td>Doanh thu BH&CCDV</td><td>trđ</td><td>14.241</td><td>32.295</td><td>150.026</td></tr><tr><td>2</td><td>Lãi gộp&thu nhập khác</td><td>trđ</td><td>1.520</td><td>760</td><td>17.312</td></tr><tr><td>3</td><td>Doanh thu tài chính</td><td>trđ</td><td></td><td>128</td><td>23.265</td></tr><tr><td>4</td><td>Tổng chi phí quản lý</td><td>trđ</td><td>2.189</td><td>2.258</td><td>17.668</td></tr><tr><td>5</td><td>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</td><td>trđ</td><td>-669</td><td>-1.370</td><td>22.909</td></tr><tr><td>6</td><td>Lợi nhuận sau thuế TNDN</td><td>trđ</td><td>-</td><td>-</td><td>22.437</td></tr><tr><td>7</td><td>Phải nộp ngân sách</td><td>trđ</td><td>1.061</td><td>317</td><td>11.946</td></tr><tr><td>8</td><td>Tổng quỹ lương</td><td>trđ</td><td>1.783</td><td>1.274</td><td>12.850</td></tr><tr><td>9</td><td>Lao động bình quân 1 tháng</td><td>Người</td><td>20</td><td>17</td><td>141</td></tr><tr><td>10</td><td>Tiền lương bình quân 1 tháng</td><td>Trđ/ng/th</td><td>7,37</td><td>6,25</td><td>7,59</td></tr><tr><td rowspan="2">11</td><td>Vốn chủ sở hữu</td><td></td><td>3.785</td><td>8.469</td><td>124.437</td></tr><tr><td>Trong đó vốn góp chủ sở hữu</td><td>trđ</td><td>4.584</td><td>10.000</td><td>32.864</td></tr></table>	STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024			Cty CKLX	Cty XD CĐAG	Cty CKAG	1	Doanh thu BH&CCDV	trđ	14.241	32.295	150.026	2	Lãi gộp&thu nhập khác	trđ	1.520	760	17.312	3	Doanh thu tài chính	trđ		128	23.265	4	Tổng chi phí quản lý	trđ	2.189	2.258	17.668	5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	-669	-1.370	22.909	6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	-	-	22.437	7	Phải nộp ngân sách	trđ	1.061	317	11.946	8	Tổng quỹ lương	trđ	1.783	1.274	12.850	9	Lao động bình quân 1 tháng	Người	20	17	141	10	Tiền lương bình quân 1 tháng	Trđ/ng/th	7,37	6,25	7,59	11	Vốn chủ sở hữu		3.785	8.469	124.437	Trong đó vốn góp chủ sở hữu	trđ	4.584	10.000	32.864
STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024																																																																																
			Cty CKLX	Cty XD CĐAG	Cty CKAG																																																																														
1	Doanh thu BH&CCDV	trđ	14.241	32.295	150.026																																																																														
2	Lãi gộp&thu nhập khác	trđ	1.520	760	17.312																																																																														
3	Doanh thu tài chính	trđ		128	23.265																																																																														
4	Tổng chi phí quản lý	trđ	2.189	2.258	17.668																																																																														
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	-669	-1.370	22.909																																																																														
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	-	-	22.437																																																																														
7	Phải nộp ngân sách	trđ	1.061	317	11.946																																																																														
8	Tổng quỹ lương	trđ	1.783	1.274	12.850																																																																														
9	Lao động bình quân 1 tháng	Người	20	17	141																																																																														
10	Tiền lương bình quân 1 tháng	Trđ/ng/th	7,37	6,25	7,59																																																																														
11	Vốn chủ sở hữu		3.785	8.469	124.437																																																																														
	Trong đó vốn góp chủ sở hữu	trđ	4.584	10.000	32.864																																																																														

1.2. Một số chỉ tiêu theo BCTC hợp nhất:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2023	Năm 2024		Tỉ lệ (%) so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
			1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	trđ	294.341	222.000	219.957	99,08	74,73
	- Doanh thu hợp nhất	trđ	228.545	176.000	182.953	103,95	80,05
	- Doanh thu nội bộ	trđ	28.177	28.000	13.610	48,61	48,30
	- D.thu hoạt động tài chính	trđ	37.619	18.000	23.394	129,97	62,19
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	42.512	22.460	24.081	107,22	56,65
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	41.197	21.700	23.783	109,60	57,73
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	9.280	5.191	5.041	97,11	54,32
5	Phải nộp ngân sách	trđ	7.402	4.650	13.324	286,54	180,01
6	Tổng quỹ lương	trđ	18.530	22.220	15.907	71,59	85,84
7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	184	207	178	85,99	96,74
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	8,39	8,95	7,45	83,21	88,76

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch Năm 2025	Thực hiện Năm 2024	Tỉ lệ (%) KH.2024/ TH.2023
			1	2	3=1/2
1	Tổng doanh thu	trđ	230.000	219.957	104,57
	- Doanh thu hợp nhất	trđ	197.000	182.953	107,68
	- Doanh thu nội bộ	trđ	15.000	13.610	110,21
	- D.thu hoạt động tài chính	trđ	18.000	23.394	76,94
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	22.400	24.081	93,02
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	21.560	23.783	90,65
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	5.157	5.041	102,30
5	Phải nộp ngân sách	trđ	11.595	13.324	87,02
6	Tổng quỹ lương	trđ	18.090	15.907	113,72
7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	199	178	111,80
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	7,58	7,45	101,72

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 5. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 và kế hoạch 2025

I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VĐL)	32.864.040.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	23.783.584.938
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	48.145.679.716
4	Phân phối lợi nhuận	39.209.936.235
	<i>a. Trích lập quỹ</i>	6.345.896.235
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (20% LNST năm 2024)	4.756.716.988
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	300.000.000
	- Bổ sung Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST năm 2024) do công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch	1.189.179.247
	- Bổ sung Quỹ thưởng Ban điều hành do công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch	100.000.000
	<i>b. Chia cổ tức bằng tiền mặt (100%/VĐL)</i>	32.864.040.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	32.719.328.419

II. Phương án chi trả cổ tức năm 2024

Kính đề nghị ĐHCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2024 như sau:

1. Mức chi trả cổ tức năm 2024: 10.000 đồng/cổ phiếu.
2. Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.
3. Tổng số tiền chi trả cổ tức: 32.864.040.000 đồng.
4. Nguồn chi trả: Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán.

5. Tổ chức thực hiện: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và chỉ đạo thực hiện việc chi trả.

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

- Về kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt có tỉ lệ là từ 50%/VĐL trở lên;
- Về trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi theo tỉ lệ 20% x Lợi nhuận sau thuế năm 2025;
- Về trích lập Quỹ Khen thưởng Ban điều hành 400.000.000 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 6. Thống nhất thông qua Quy chế và các Tờ trình sau:

TT	Tờ trình, Quy chế
1	Chương trình <u>Đại hội</u> (đính kèm)
2	Quy chế làm việc và cách thức biểu quyết tại Đại hội (đính kèm)
3	Tờ trình về việc thông qua danh sách Đoàn chủ tọa (đính kèm)
4	Tờ trình về việc thông qua danh sách Ban kiểm phiếu (đính kèm)
5	Tờ trình về việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (đính kèm)
6	Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá, lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (đính kèm)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 7. Điều khoản thi hành

Đại hội thống nhất giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% và có hiệu lực kể từ ngày 09/5/2025.

2	Số: 02/NQ.ĐHĐCĐ-CK	04/11/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua nội dung Quy chế biểu quyết và bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang nhiệm kỳ 2022-2027, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 80,05%. Điều 2. Thống nhất thông qua nội dung Tờ trình danh sách ứng cử viên tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang nhiệm kỳ 2022-2027, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 80,05%. Điều 3. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 80,05%. Điều 4. Điều khoản thi hành Đại hội thống nhất giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ khí An Giang thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 80,05%. và có hiệu lực kể từ ngày 04/11/2025.
---	--------------------	------------	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Trần Quân Anh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	24/4/2021; 06/5/2022	
2	Ông: Đồng Trọng Nghĩa	Thành viên HĐQT không điều hành	23/4/2019; 06/5/2022	
3	Ông: Trần Văn Thái	Thành viên HĐQT không điều hành	11/5/2017; 06/5/2022	
4	Ông: Lê Thanh Vân	Thành viên HĐQT - Giám đốc	11/5/2017; 06/5/2022	
5	Ông: Huỳnh Văn An	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc	06/5/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Quân Anh	13/13	100%	
2	Ông: Đồng Trọng Nghĩa	13/13	100%	
3	Ông: Trần Văn Thái	13/13	100%	
4	Ông: Lê Thanh Vân	13/13	100%	
5	Ông: Huỳnh Văn An	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát Giám đốc công ty và các cán bộ bộ phận quản lý khác trong điều hành thông qua việc đánh giá thực hiện các quy chế, quy định và kế hoạch SXKD tại các cuộc họp HĐQT. Định kỳ hàng quý, HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc lập báo cáo kết quả SXKD, kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những thuận lợi, khó khăn trong công tác điều hành.

Ban Giám đốc đã chủ động, tích cực trong công tác điều hành hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đảm bảo hiệu quả trong điều kiện chịu tác động lớn về biến động giá của chi phí đầu vào, biến động lớn về tiền thuê đất và cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị cùng ngành.

Các tờ trình và quyết định của Ban Giám đốc được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/NQ-CK	17/01/2025	Điều 1. Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Cơ khí An Giang với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể như sau: - Các Doanh nghiệp mà Công ty thực hiện ký kết hợp đồng giao dịch: Có danh sách kèm theo. - Đối tượng của hợp đồng, giao dịch mua bán: Xây lắp và thi công; Lắp đặt thiết bị; Cầu thép; Gia công sản phẩm cơ khí; Mạ kẽm; Tài sản, hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD).	100%

			- Giá trị của từng hợp đồng, giao dịch: + Đối với các Doanh nghiệp là Công ty con: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 10.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười tỷ đồng</i>) + Đối với các Doanh nghiệp là Công ty liên kết, Cổ đông lớn và Doanh nghiệp của cổ đông lớn: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 2.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai tỷ đồng</i>) - Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng giao dịch: Từ ngày 17/01/2025 đến ngày 31/12/2025. - Tổng giá trị các hợp đồng giao dịch (kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên): Có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng</i>), chưa bao gồm thuế VAT. Nếu tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch trong thời hạn có hiệu lực nêu trên vượt quá hạn mức 35.000.000.000 đồng thì Ban Giám đốc Công ty phải trình lên Hội đồng quản trị xem xét phù hợp với Luật định. Điều 2. Giao/ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện: - Ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo các nội dung nêu tại Điều 1 đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được thống nhất trong Nghị quyết HĐQT số 312/NQ-CK ngày 24/10/2024. - Định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan. Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	
2	Số: 02/NQ-CK	07/3/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC riêng và hợp nhất tự lập. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành phải có định hướng cụ thể cho hoạt động SXKD hai công ty con, báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong kỳ họp tiếp theo. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	100%
3	Số: 03/NQ-CK	07/3/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty với các nội dung như sau: 1. Thời gian, địa điểm Đại hội:	100%

			- Thời gian: ngày 09 tháng 5 năm 2025. - Địa điểm: tại An Giang (địa điểm cụ thể sẽ được nêu trong Thư mời họp gửi đến các Cổ đông). 2. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông: ngày 11 tháng 4 năm 2025. 3. Nội dung họp Nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm một số nội dung cơ bản sau: 3.1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024; 3.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024; 3.4. Báo cáo tóm tắt BCTC năm 2024 đã được kiểm toán; 3.5. Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 3.6. Báo cáo kết quả chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và kế hoạch năm 2025; 3.7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; 3.8. Nội dung khác có liên quan. Điều 3. Giao Ban tổ chức Đại hội chỉ đạo các tiểu ban có liên quan triển khai việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2025. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	
4	Số: 04/NQ-CK	10/4/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua số liệu Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2024 đã được kiểm toán của các đơn vị. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua số liệu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025 với Tổng doanh thu gồm doanh thu hoạt động SXKD hợp nhất, doanh thu nội bộ và doanh thu tài chính là 230.000 trđ; lợi nhuận trước thuế: 22.400 trđ. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này	100%

5	Số: 05/NQ-CK	10/4/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua các nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty (đính kèm) Điều 2. Hội đồng quản trị giao Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị in ấn tài liệu, gửi thư mời, scan các báo cáo lên Website Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang thi hành Nghị quyết này./.	100%
6	Số: 06/NQ-CK	29/4/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua sửa đổi nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty với các nội dung như sau: - Nội dung 1: Bỏ Tờ trình v/v thông qua chủ trương thanh lý hàng tồn kho chậm luân chuyển và xóa nợ khó đòi tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên. - Nội dung 2: sửa nội dung Chương trình Đại hội và Nghị quyết Đại hội. Điều 2. Thống nhất thông qua ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị điều chỉnh bổ sung chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tùy theo tình hình thực tế và quy định của Pháp luật. Nội dung tại Điều 1 cập nhật vào tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	100%
7	Số: 07/NQ-CK	8/5/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2025 của công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập và giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tăng cường giám sát tài chính hai công ty con, từng đơn vị có phương án thu hồi công nợ phải thu khách hàng, định kì họp báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Điều 3. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tiếp tục làm việc với thanh tra Sở Nông nghiệp&Môi trường về việc sử dụng đất đai tại Công ty. Báo cáo ngay về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát khi có kết luận của Sở Nông nghiệp&Môi trường. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho	100%



			ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.													
8	Số: 08/NQ-CK	8/5/2025	Điều 1. Đồng ý, chấp thuận cho phép các nội dung sau: 1. Đồng ý giao cho ông Lê Thanh Vân – Giám đốc Công ty thực hiện các giao dịch tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Quân Đội Việt Nam – Chi nhánh An Giang cụ thể như sau: <table><tr><th>Loại hạn mức</th><th>Giá trị (VNĐ)</th><th>Bằng chữ</th></tr><tr><td>Hạn mức cho vay</td><td>15.000.000.000</td><td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td></tr><tr><td>Hạn mức Bảo lãnh</td><td>15.000.000.000</td><td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td></tr><tr><td>Xác nhận cung cấp tín dụng</td><td>15.000.000.000</td><td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td></tr></table> 2. Dùng các tài sản sau để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN An Giang cụ thể: - Loại tài sản đảm bảo: Hàng hóa, Khoản phải thu & quyền đòi nợ hình thành từ phương án sản xuất kinh doanh do MB tài trợ. Điều 2. Tổ chức thực hiện: - Giao cho Giám đốc Công ty, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện cho Công ty hoặc uỷ quyền cho Phó Giám đốc Công ty đại diện cho Công ty ký kết các Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Quân đội – CN An Giang đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được Hội đồng quản trị thông qua. - Khi vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng Giám đốc Công ty phải xây dựng phương án kinh doanh chi tiết, cụ thể, trong đó phải bảo đảm: Thu hồi vốn, khả năng thanh toán đầy đủ, đúng hạn; hạch toán chi phí đầy đủ và có hiệu quả kinh tế. - Định kỳ hàng quý, Ban điều hành phải có báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nội dung nêu trên. Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	Loại hạn mức	Giá trị (VNĐ)	Bằng chữ	Hạn mức cho vay	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	Hạn mức Bảo lãnh	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	Xác nhận cung cấp tín dụng	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	100%
Loại hạn mức	Giá trị (VNĐ)	Bằng chữ														
Hạn mức cho vay	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
Hạn mức Bảo lãnh	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
Xác nhận cung cấp tín dụng	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
9	Số: 09/NQ-CK	16/7/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm của Công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập và giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.	100%												

			Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tăng cường giám sát tài chính hai công ty con nhất là Cty TNHH MTV Xây Dựng Cầu Đường An Giang, từng đơn vị có phương án thu hồi công nợ phải thu khách hàng hiệu quả, định kì họp báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	
10	Số: 10/NQ-CK	16/7/2025	Điều 1. Đồng ý, chấp thuận cho phép các nội dung sau: 1. Đồng ý giao cho ông Lê Thanh Vân – Giám đốc Công ty thực hiện các giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay, bảo lãnh, mở L/C...) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang với số tiền tối đa là 35.000.000.000 đồng, trong đó: a) Hạn mức vay vốn, số tiền: 35.000.000.000 đồng. b) Giới hạn bảo lãnh, số tiền: 35.000.000.000 đồng. c) Giới hạn L/C, số tiền: 35.000.000.000 đồng. 2. Đồng ý việc sử dụng các tài sản là: a) Văn phòng làm việc + hệ thống phân xưởng + nhà kho tại số 839 Trần Hưng Đạo, Tổ 13, Khóm Bình Thới 1, Phường Bình Đức, tỉnh An Giang b) Xe ô tô con KIA Carnival, sản xuất năm 2021, tại Việt Nam, Biển đăng ký: 67A-186.07 c) Xe ô tô con Ford ESCAPE, sản xuất năm 2011, tại Việt Nam, Biển đăng ký: 67A-000.79 d) Xe ô tô tải HINO FG8JPSB-TL9,4, sản xuất năm 2010, tại Việt Nam, Biển đăng ký: 67A-31633 e) Các máy móc thiết bị trực tiếp sản xuất đã hình thành tại địa chỉ số 839 Trần Hưng Đạo, Tổ 13, Khóm Bình Thới 1, Phường Bình Đức, tỉnh An Giang, bao gồm: 1. 01 Máy chấn gấp thủy lực CNC nhãn hiệu Yawei PBH-300/3100-4C 2. 02 Máy phay CNC Model: VF-2-SE, Model VF-4-SE 3. Máy cắt plasma Bruco BHC 4000-X2 4. 02 Robot MotoMan EA 1400N và 02 Robot MotoMan HP20 5. 02 Máy tiện CNC FCL 300, nhập: 3/12/2020 6. 01 Máy nén khí 75 kw(100hp) Hiệu Kobelco Lion Inverter, SX: Nhật Bản nhập: 3/11/2022 7. 01 Hệ thống máy cán hộ lan, SX N2022 do VN sx nhập: 31/12/2022 8. 01 Khuôn ép hộp số	100%

			9. 02 máy tiện CNC - xưởng 1 10. 01 Máy cắt kim loại AMADA đã qua sử dụng mua ngày 10/4/2014 11. 01 Máy khoan Ooya-1600 đã qua sử dụng, nhập: 12/01/2022 12. 01 Máy hàn cắt plasma cut 160 380V, nhập: 05/03/2022 13. 01 Máy hàn bấm, nhập: 23/07/2022 14. 01 Máy hàn cắt plasma cut 200 380V, nhập: 14/11/2023 15. 01 Máy hàn LASER 1500W Trung Quốc, nhập: 23/01/2024 16. 01 Máy hàn MZ1000-380V Trung Quốc, nhập: 2/1/2025 17. 01 Máy nén khí tổ hợp cao Trung Quốc, nhập: 30/5/2025 18. 01 Máy cắt kim loại bằng tia laser Trung Quốc, nhập: T6/2025 f) Ngoài các tài sản đã nêu trên, Công ty đồng ý sử dụng và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của CÔNG TY CP CƠ KHÍ AN GIANG để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại Mục 1 và các giao dịch khác giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang. 3. Trong suốt quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang, Công ty bảo đảm, cam kết: a) Thừa nhận nghĩa vụ trả nợ đối với mọi khoản tín dụng (khoản vay, bảo lãnh, mở L/C, chiết khấu, bao thanh toán, ...) phát sinh và hiện chưa thanh toán giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang trước thời điểm cuộc họp này. Số tiền được bảo lãnh đến thời điểm cuộc họp ngày 16/7/2025 như sau: - Số tiền bảo lãnh bảo hành, bảo lãnh hoàn trả tiền ứng trước và bảo lãnh dự thầu: 2.463.354.911 đồng. b) Đồng ý rằng, nếu Công ty vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại các Hợp đồng cấp tín dụng, Ngân hàng được toàn quyền đề nghị và thực hiện việc trích tiền từ tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán của Công ty tại bất kỳ Tổ chức tín dụng nào để thanh toán các khoản nợ tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang. Điều 2. Tổ chức thực hiện: - Giao cho Giám đốc Công ty, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện cho Công ty hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc Công ty đại diện cho Công ty ký kết các Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. - Khi vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng phải xây dựng phương án kinh	
--	--	--	--	--

			doanh chi tiết, cụ thể. Trong đó, phải bảo đảm: Thu hồi vốn, khả năng thanh toán đầy đủ, đúng hạn; hạch toán chi phí đầy đủ và có hiệu quả kinh tế. - Định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nội dung nêu trên. Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	
11	Số: 11/NQ-CK	20/8/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất về việc chi trả cổ tức năm 2024 như sau: Nội dung: Chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt - Tỷ lệ chi trả: 100%/mệnh giá cổ phiếu (một cổ phiếu được nhận 10.000 đồng). - Ngày chốt danh sách (ngày đăng ký cuối cùng): ngày 17/9/2025 - Ngày chi trả cổ tức: ngày 03/10/2025 Điều 2. Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị biểu quyết thống nhất thông qua với số phiếu tán thành: 5/5; đạt tỷ lệ 100%. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	100%
12	Số: 12/NQ-CK	26/9/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, chi tiết như sau: 1. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham gia lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: 10/10/2025. 2. Ngày kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: 4/11/2025. 3. Nội dung: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. Điều 2. Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị biểu quyết thống nhất thông qua với số phiếu tán thành: 5/5; đạt tỷ lệ 100%. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai đến các Phòng/Ban chuyên môn liên quan chuẩn bị và tổ chức thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.	100%
13	Số: 13/NQ-CK	26/9/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Đơn xin từ nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát Công ty của Ông Quách Kim Long. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất tiến hành tổ chức lấy ý kiến cổ đông về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung	100%

			thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kì 2022-2027 bằng văn bản. Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị biểu quyết thống nhất thông qua với số phiếu tán thành: 5/5; đạt tỷ lệ 100%. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty chỉ đạo các Phòng/Ban chuyên môn liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.	
14	Số: 14/NQ-CK	17/10/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (tài liệu đính kèm). Điều 2. Hội đồng quản trị giao Ban tổ chức ĐHĐCĐ chuẩn bị in ấn tài liệu và gửi thư đến các cổ đông, công bố các tài liệu lên Website Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định. Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị biểu quyết thống nhất thông qua với số phiếu tán thành: 5/5; đạt tỷ lệ 100%. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty chỉ đạo các Phòng/Ban chuyên môn liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.	100%
15	Số: 15/NQ-CK	04/11/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm của Công ty CP Cơ khí An Giang và hai công ty con theo BCTC tự lập và giao Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban Giám đốc xem xét phương án cho Cty TNHH MTV Xây Dựng Cầu Đường An Giang, phải thu hồi công nợ phải thu khách hàng đạt được hiệu quả hơn và báo cáo với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong kỳ họp tới. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	100%
16	Số: 16/NQ-CK	19/11/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc thay đổi con dấu Công ty CP Cơ khí An Giang, với thông tin như sau:	

			- Hình thức: Con dấu tròn. - Màu mực: Màu đỏ. - Nội dung: Tên công ty, mã số thuế, địa chỉ. - Lý do thay đổi: Do thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo địa chỉ hành chính mới. Điều 2. Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc Công ty tiến hành các thủ tục thay đổi con dấu theo quy định của pháp luật. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	
17	Số: 17/NQ-CK	21/11/2025	Điều 1. Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Cơ khí An Giang với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể như sau: - Các Doanh nghiệp mà Công ty thực hiện ký kết hợp đồng giao dịch: Có danh sách kèm theo. - Đối tượng của hợp đồng, giao dịch mua bán: Xây lắp và thi công; Lắp đặt thiết bị; Cầu thép; Gia công sản phẩm cơ khí; Mạ kẽm; Tài sản, hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD). - Giá trị của từng hợp đồng, giao dịch: + Đối với các Doanh nghiệp là Công ty con: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 10.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười tỷ đồng</i>) + Đối với các Doanh nghiệp là Công ty liên kết, Cổ đông lớn và Doanh nghiệp của cổ đông lớn cụ thể là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) và các Doanh nghiệp là Người có liên quan cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 5.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Năm tỷ đồng</i>) Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng giao dịch: Từ ngày 21/11/2025 đến ngày 31/12/2025. - Tổng giá trị các hợp đồng giao dịch: Có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 25.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng</i>), chưa bao gồm thuế VAT. Nếu tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch trong thời hạn có hiệu lực nêu trên vượt quá hạn mức 25.000.000.000 đồng thì Ban Giám đốc Công ty phải trình lên Hội đồng quản trị xem xét phù hợp với Luật định. Điều 2. Giao/ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện: - Ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo các nội dung nêu tại Điều 1 đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được thống nhất thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các	100%

			hợp đồng, giao dịch với người có liên quan. Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang./.																	
18	Số: 18/NQ-CK	04/12/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc bổ sung thêm 10 ngành nghề cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cơ khí Long Xuyên, các ngành, nghề được bổ sung thêm như sau: <table><tr><th>STT</th><th>Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung</th><th>Mã ngành</th><th>Ghi chú</th></tr><tr><td>1</td><td>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc Chi tiết: Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối Chi tiết: Uốn cốt thép tại công trình xây dựng Chi tiết: Lát khối, xây gạch, đặt đá và các công việc xây dựng tương tự khác... Chi tiết: Các hoạt động lợp mái, như lợp các công trình nhà để ở Chi tiết: Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo Chi tiết: Lắp đặt rào chắn va chạm, biển báo giao thông..., Chi tiết: Sơn vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác, Chi tiết: Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp Chi tiết: Xây dựng bể bơi ngoài trời Chi tiết: Cho thuê cần trục có người điều khiển</td><td>4390</td><td></td></tr><tr><td>2</td><td>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng, ống, cột, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép Chi tiết: Sản xuất dầm cầu liên hợp bê tông cốt thép</td><td>2359</td><td></td></tr><tr><td>3</td><td>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa</td><td>5022</td><td></td></tr></table>	STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú	1	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc Chi tiết: Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối Chi tiết: Uốn cốt thép tại công trình xây dựng Chi tiết: Lát khối, xây gạch, đặt đá và các công việc xây dựng tương tự khác... Chi tiết: Các hoạt động lợp mái, như lợp các công trình nhà để ở Chi tiết: Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo Chi tiết: Lắp đặt rào chắn va chạm, biển báo giao thông..., Chi tiết: Sơn vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác, Chi tiết: Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp Chi tiết: Xây dựng bể bơi ngoài trời Chi tiết: Cho thuê cần trục có người điều khiển	4390		2	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng, ống, cột, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép Chi tiết: Sản xuất dầm cầu liên hợp bê tông cốt thép	2359		3	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022		100%
STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú																	
1	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc Chi tiết: Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối Chi tiết: Uốn cốt thép tại công trình xây dựng Chi tiết: Lát khối, xây gạch, đặt đá và các công việc xây dựng tương tự khác... Chi tiết: Các hoạt động lợp mái, như lợp các công trình nhà để ở Chi tiết: Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo Chi tiết: Lắp đặt rào chắn va chạm, biển báo giao thông..., Chi tiết: Sơn vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác, Chi tiết: Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp Chi tiết: Xây dựng bể bơi ngoài trời Chi tiết: Cho thuê cần trục có người điều khiển	4390																		
2	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng, ống, cột, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép Chi tiết: Sản xuất dầm cầu liên hợp bê tông cốt thép	2359																		
3	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022																		

			4	Phá dỡ Chi tiết: Phá hủy, tháo dỡ hoặc đập các tòa nhà và các công trình khác.	4311	
			5	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi	4322	
			6	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công ích khác chưa được phân vào đâu	4229	
			7	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; Chi tiết: Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông...; Chi tiết: Sơn đường và các hoạt động sơn khác, Chi tiết: Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự. Chi tiết: Xây dựng cầu, cống,...	4212	
			8	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Làm sạch mặt bằng xây dựng; Chi tiết: Vận chuyển đất: đào, lấp, san và ủi tại các mặt bằng xây dựng, đào móng, vận chuyển đá Chi tiết: Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; Chi tiết: Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng	4312	
			9	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng	4321	

10	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống, ... Chi tiết: Đập và đê Chi tiết: Hoạt động nạo vét đường thủy	4291	
----	--	------	--

Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc cập nhật lại 10 ngành nghề hiện có của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cơ khí Long Xuyên theo quyết định số 36/2025/QĐ/TTG ngày 29/09/2025, các ngành, nghề được cập nhật lại như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ghi chú
1	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính)	2817	cập nhật lại tên ngành của mã ngành 2817
2	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sản xuất xe có động cơ, rò mooc	2910	cập nhật lại tên ngành của mã ngành 2910
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật và xây dựng kết cấu công trình	4299	cập nhật lại MN 4290
4	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532	cập nhật lại MN 4542
5	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661	cập nhật lại MN 4541
6	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	cập nhật lại MN 4530
7	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4663	cập nhật lại MN 4543
8	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531	cập nhật lại MN 4520
9	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhớt, mỡ bôi	4671	cập nhật lại MN 4661
10	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	cập nhật lại MN 4662

Điều 3. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua các ngành, nghề kinh doanh sau khi bổ sung, cập nhật lại và sửa lại Bản Điều lệ Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ Khí Long Xuyên mục ngành, chi tiết các ngành nghề như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	2511	X
2	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp và mua bán mô tô điện, xe đạp điện các loại	3099	
3	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng	4329	
4	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế các hệ thống kỹ thuật liên quan đến công trình Chi tiết: Thiết kế công trình kết cấu thép Chi tiết: Thiết kế kết cấu máy và hệ thống truyền lực của xe có động cơ	7410	
5	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính)	2817	
6	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sản xuất xe có động cơ, rơ moóc	2910	
7	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật và xây dựng kết cấu công trình	4299	
8	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532	
9	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661	
10	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	
11	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4663	
12	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531	
13	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhớt, mỡ bôi trơn	4671	
14	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	
15	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc Chi tiết: Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối	4390	



			Chi tiết: Uốn cốt thép tại công trình xây dựng Chi tiết: Lát khối, xây gạch, đặt đá và các công việc xây dựng tương tự khác... Chi tiết: Các hoạt động lợp mái, như lợp các công trình nhà để ở Chi tiết: Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo Chi tiết: Lắp đặt rào chắn va chạm, biển báo giao thông..., Chi tiết: Sơn vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác, Chi tiết: Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp Chi tiết: Xây dựng bể bơi ngoài trời Chi tiết: Cho thuê cần trục có người điều khiển		
		16	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng, ống, cột, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép Chi tiết: Sản xuất dầm cầu liên hợp bê tông cốt thép	2359	
		17	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	
		18	Phá dỡ Chi tiết: Phá hủy, tháo dỡ hoặc đập các tòa nhà và các công trình khác.	4311	
		19	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi	4322	
		20	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công ích khác chưa được phân vào đâu	4229	
		21	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; Chi tiết: Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông...; Chi tiết: Sơn đường và các hoạt động sơn khác, Chi tiết: Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự. Chi tiết: Xây dựng cầu, cống,...	4212	
		22	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Làm sạch mặt bằng xây dựng; Chi tiết: Vận chuyển đất: đào, lấp, san và ủi tại các mặt bằng xây dựng, đào móng, vận chuyển đá Chi tiết: Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; Chi tiết: Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng	4312	

23	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng	4321	
	24 Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống, ... Chi tiết: Đập và đê Chi tiết: Hoạt động nạo vét đường thủy	4291	
Điều 4. Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí An Giang triển khai đến Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cơ khí Long Xuyên tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban liên quan thuộc Công ty cổ phần Cơ khí An Giang; Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.			

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Quách Kim Long	Trưởng Ban kiểm soát	06/5/2022, miễn nhiệm ngày 4/11/2025	Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
2	Nguyễn Thành Nghè	Trưởng Ban kiểm soát	06/5/2022&4/11/2025	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
3	Nguyễn Đức Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	06/5/2022	Cử nhân kế toán
4	Nguyễn Văn Tính	Thành viên Ban kiểm soát	4/11/2025	Cử nhân Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Quách Kim Long	5/5	100%	100%	miễn nhiệm ngày 4/11/2025
2	Nguyễn Thành Nghê	6/6	100%	100%	
3	Nguyễn Đức Hiền	6/6	100%	100%	
4	Nguyễn văn Tính	1/1	100%	100%	Bổ nhiệm ngày 4/11/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và Giám đốc các Công ty con tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho BDH.

Các thành viên HĐQT không có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

Ban điều hành đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT để chỉ đạo các phòng ban chủ động trong công việc; áp dụng các biện pháp để tăng doanh thu, tiết giảm chi phí và kiểm soát chặt chẽ tiêu thụ nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất.

Ban điều hành tích cực thu hồi công nợ, giảm lãi vay ngân hàng và giảm áp lực về dòng tiền trả nợ.

Đánh giá chung, Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như đề xuất với HĐQT các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Ban điều hành đã ban hành các Quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban điều hành cũng như các bộ phận quản lý không có những hành vi lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất các nội dung với Hội đồng quản trị trong các cuộc họp, phối hợp với Ban Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định.

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về công tác quản lý điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *không có*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Thanh Vân	16/12/1964	Kỹ sư Cơ khí, ngành Đúc nhiệt luyện	01/12/2021
2	Huỳnh Văn An	27/05/1972	Kỹ sư cơ khí	01/4/2019

V. Kế toán trưởng/Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Người phụ trách quản trị Công ty

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phan Thị Ngọc Lan Thanh	12/1/1981	Cử nhân kế toán	31/5/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Quân Anh		Chủ tịch HĐQT			24/4/2021, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT	
2	Đổng Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT			22/5/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT	
3	Trần Văn Thái		Thành viên HĐQT			09/06/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT	
4	Lê Thanh Vân	058C800838	Thành viên HĐQT - Giám đốc			09/6/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT & Giám đốc 01/12/2021	
5	Huỳnh Văn An		Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc			06/05/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT-Phó Giám đốc	
6	Phan Thị Ngọc Lan Thanh		Kế toán trưởng			31/05/2023		Được bầu làm Kế toán trưởng	

7	Quách Kim Long		Trưởng Ban kiểm soát			25/4/2015; bổ nhiệm lại 6/5/2022; miễn nhiệm ngày 4/11/2025		Được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát, đã miễn nhiệm ngày 4/11/2025	
8	Nguyễn Thành Nghê		Thành viên Ban Kiểm soát			06/10/2020; 06/5/2022; 4/11/2025		Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát và Trưởng Ban kiểm soát	
9	Nguyễn Đức Hiền	079C026802	Thành viên Ban Kiểm soát			06/05/2022		Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát	
10	Nguyễn Văn Tính		Thành viên Ban Kiểm soát			4/11/2025		Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát	
11	Lâm Quốc Bình					31/05/2023		Chủ tịch Cty Cơ khí Long Xuyên	
12	Tạ Hán Beo					01/11/2023		Chủ tịch Cty Xây Dựng Cầu Đường An Giang	
13	Công Ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu Đường An Giang								Công ty con

14	Công Ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên								Công ty con
15	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO								Công ty liên kết
16	Tổng Công ty Máy Động Lực và Máy Nông Nghiệp Việt Nam-CTCP(VEAM)								Cổ đông lớn
17	CN Tổng Công ty Máy Động Lực và Máy Nông Nghiệp Việt Nam-CTCP Nhà máy Đức								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
18	Nhà máy Ô Tô VEAM-Tổng Công ty Máy Động Lực và Máy Nông Nghiệp Việt Nam-CTCP								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
19	Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
20	Công ty TNHH MTV Máy kéo & Máy Nông Nghiệp								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
21	Công ty TNHH MTV Động Cơ & Máy Nông Nghiệp Miền Nam								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM

22	Công ty CP Cơ khí chính xác số 1								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
23	Công ty CP Cơ khí Phổ Yên								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
24	Công ty CP Cơ khí cổ Loa								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
25	Công ty CP Vận tải và Thương Mại VEAM								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
26	Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
27	Công ty CP Phụ Tùng máy số 1								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
28	Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo								Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM

29	Công ty CP Cơ khí Vinh							Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM
----	------------------------	--	--	--	--	--	--	---

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (tổng giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế GTGT trong năm 2025: 15.240.203.146 đồng)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế GTGT	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 &Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	2.036.817.993	CKAG mua hàng
2	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Đức, tỉnh An Giang	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 &Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	3.118.620.370	CKAG mua hàng
3	Cty TNHH MTV Động Cơ&Máy nông Nghiệp Miền Nam	Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM	3601330939	Khu phố 1, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 &Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	883.085.000	CKAG mua hàng
4	Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp	Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM	0500236405	Số 4 Chu Văn An, Hà Đông, Hà Nội	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 &Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	234.203.224	CKAG mua hàng

5	Công ty CP Vật tư và Thiết bị Toàn bộ	Tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của VEAM	0100100336	Km số 3, Đường Phạm Văn Đồng, P. Nghĩa Đô, Tp. Hà Nội	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 & Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	4.001.626.670	CKAG mua hàng
6	Công ty TNHH Liên doanh ANTRACO	Công ty liên kết	1600175162	ấp Rò Leng, xã Tri Tôn, tỉnh An Giang	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 & Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	2.500.000.000	CKAG ứng tiền
7	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 & Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	483.069.889	CKAG bán hàng
8	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Đức, tỉnh An Giang	năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025 & Số: 17/NQ-CK ngày 21/11/2025	1.982.780.000	CKAG bán hàng

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Quân Anh		Chủ tịch HĐQT					
	Trần Quân Bảo							Bố đẻ
	Lã Thị Vang							Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Kích							Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Thanh Hương							Vợ
	Trần Phương Anh							Con đẻ
	Trần Minh Anh							Con đẻ
	Trần Quỳnh Chi							Chị gái

	Nguyễn Hoàng Thanh							Anh rể
	Trần Quỳnh Mai							Em gái
	Lê Công Huân							Em rể
	Cty CP Cơ Khí Vinh							- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Quân Anh- Chủ tịch HĐQT
2	Đổng Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT					
	Vũ Thị Kim Minh							Vợ
	Đổng Vũ Minh Thư							Con ruột
	Đổng Vũ Trọng Nguyên							Con ruột
	Hồ Sĩ Bảo Ngân							Con rể

	CN Tổng Công ty Máy động lực và Máy NN Việt Nam CTCP-Nhà Máy Đức							Tổ chức có liên quan đến ông Đồng Trọng Nghĩa-Giám đốc
	Công Ty CP NAKYCO							Tổ chức có liên quan đến ông Đồng Trọng Nghĩa-Thành viên HĐQT
3	Lê Thanh Vân	058C800838 - Công ty cổ phần chứng khoán FPT	Thành viên HĐQT -Giám đốc Công ty			103.143 cổ phần	3,14%/VĐL	
	Huỳnh Bích Phượng							Vợ
	Lê Huỳnh Thanh Phi							Con ruột
	Lê Huỳnh Nhật Lan							Con ruột
	Lê Thị Thanh Thủy							Chị ruột
	Lê Thị Thanh Xuân							Chị ruột
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến ông Lê Thanh Vân-Chủ tịch HĐQT

4	Trần Văn Thái		Thành viên HĐQT			58.275 cổ phần	1,77%/VĐL	
	Nguyễn Thị Thu Trang							Vợ
	Trần Huy Thông							Con ruột
	Trần Văn Thy							Con ruột
	Nguyễn Trần Trung Nguyên							Con rể
	Võ Thị Loan Nga							Mẹ vợ
	Trần Văn Đông							Anh ruột
	Nguyễn Thị Đức							Chị dâu
	Trần Văn Cung							Anh ruột
	Nguyễn Thị Bé							Chị dâu

	Trần Văn Bình							Em ruột
	Bùi Thị Kim Nguyệt							Em dâu
5	Huỳnh Văn An		Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc			53.198 cổ phần	1,62%/VĐL	
	Huỳnh Văn Bé							Cha ruột
	Trần Thị Em							Mẹ ruột
	Lê Thị Minh							Vợ
	Huỳnh Lê Nam							Con ruột
	Huỳnh Lê Việt Ý							Con ruột
	Huỳnh Thị Phận							Em ruột
	Trương Trọng Thủy							Em rể

	Huỳnh Thị Thảo							Em ruột
	Võ Văn Mẫn							Em rể
	Huỳnh Thị Phú							Em ruột
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Người có liên quan đến ông Huỳnh Văn An- Thành viên HĐQT
6	Phan Thị Ngọc Lan Thanh		Kế toán trưởng kiêm Người phụ trách quản trị Cty					
	Trần Văn Kỳ Trân							Chồng
	Trần Hoàn Ngọc Tâm							Con ruột
	Phan Đình Quát							Anh ruột
	Nguyễn Thị Bích Thủy							Chị dâu
	Phan Thị Minh Ngọc							Chị ruột

	Phan Trường Tứ Hải							Anh rể
	Phan Thị Ngọc Thái Thanh							Em ruột
	Vũ Minh Châu							Em rể
	Trần Văn Tư							Ba chồng
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- Thành viên BKS
	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- kiểm soát viên
7	Quách Kim Long		Trưởng ban Ban Kiểm soát đã miễn nhiệm ngày 4/11/2025			18.354 cổ phần	0,56%/VDL	
	Nguyễn Thị Bé Sáu							Vợ
	Quách Nguyễn Thông							Con ruột

	Quách Minh Thông						Con ruột
	Quách Lê Phong						Cháu ruột
	Lê Thị Huệ Lài						Con dâu
	Lý Thị Bích Thủy						Con dâu
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO						Tổ chức có liên quan đến Ông Quách Kim Long-Giám đốc Công ty
8	Nguyễn Thành Nghê	Thành viên BKS& Trưởng Ban Kiểm soát ngày 4/11/2025					
	Nguyễn Văn Vẹn						Cha ruột
	Đoàn Thị Hồng Đào						Mẹ ruột
	Nguyễn Thành Hoài						Em ruột
	Nguyễn Thị Hồng Điệp						Em ruột
	Trần Thị Mỹ Ngọc						Vợ



	Nguyễn Khôi Nguyên							Con ruột
	Liên Thị Hiền							Mẹ vợ
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Thành Nghè- Giám đốc
9	Nguyễn Đức Hiền	079C026802	Thành viên BKS			160 cổ phần	0,005%/VĐL	
	Ngô Thị Kiều Dung	028745				1.500 cổ phần	0,045%/VĐL	Vợ
	Nguyễn Phúc Toàn							Con ruột
	Nguyễn Kim Hường							Chị ruột
	Trần Văn Kha							Anh rể
	Nguyễn Kim Hậu							Em ruột
	Đào Thị Quang							Mẹ vợ

10	Nguyễn Văn Tính		Thành viên BKS					
	Nguyễn Văn Bánh							Cha đẻ
	Huỳnh Thị Nhữn							Mẹ đẻ
	Hồ Minh Trung							Cha vợ
	Nguyễn Thị Thu Hằng							Mẹ vợ
	Hồ Thị Tổ Ngân							Vợ
	Nguyễn Phước Đạt							Con đẻ
	Nguyễn Phước Thịnh							Con đẻ
	Nguyễn Văn Nhơn							Anh trai
	Nguyễn Thị Lắm							Chị dâu
	Nguyễn Văn Biều							Anh trai

	Lê Thị Thuý Loan							Chị dâu
	Nguyễn Thị Ngọc Hương							Chị gái
	Ngô Phước Thạnh							Anh rể
	Nguyễn Thị Phượng							Chị gái
	Lê Văn Hiếu							Anh rể
	Nguyễn Thị Phượng Em							Em gái
	Nguyễn Thị Tiên							Em gái
11	Lâm Quốc Bình		Chủ tịch Cty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên			5.000 cổ phần	0,152%/VĐL	
	Lâm Văn Minh							Cha ruột
	Trần Thị Đức							Mẹ ruột
	Huỳnh Văn Bồ							Cha vợ
	Huỳnh Thị Hồng							Vợ

	Lâm Khánh Trình							Con ruột
	Lâm Quốc Trình							Con ruột
	Lâm Thị Mỹ Linh							Em ruột
	Vũ Việt Huy							Em rể
	Lâm Quốc Tuấn							Em ruột
	Phan Từ Kim Yến							Em dâu
	Lâm Quốc Thái							Em ruột
	Nguyễn Thị Vân Phi							Em dâu
	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên							Tổ chức có liên quan Ông Lâm Quốc Bình-Chủ tịch Cty
12	Tạ Hán Beo		Chủ tịch Cty TNHH MTV Xây Dựng Cầu Đường An Giang			6.725 cổ phần	0,205%/VDL	
	Tạ Quảng Pheo							Cha ruột

	Lương Huệ Mai							Mẹ ruột
	Nguyễn Thị Bích Phượng							Vợ
	Tạ Hán Báo							Em ruột
	Trương Nhật Hoàng yển Phương							Em dâu
	Tạ Thu Hà							Em ruột
	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Tổ chức có liên quan Ông Tạ Hán Beo-Chủ tịch Cty
13	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Công ty con
14	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên							Công ty con
15	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Công ty liên kết

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Ngô Thị Kiều Dung	Vợ thành viên BKS	5.000	0,152%	1.500	0,045%	Bán
02	Tạ Hán Beo		9	0,000%	6.725	0,204%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Ban công bố thông tin
- Lưu: HĐQT, BKS, P.TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRẦN QUÂN ANH



